

PHỤ LỤC
về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung
Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh
(kèm theo Tờ trình số -TTr/TU, ngày /4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

1. Sửa đổi, bãi bỏ nội dung tại điểm 3.3, Khoản 3, Điều 2 (Về nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy):

“3.3. Căn cứ quy định của Trung ương, cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh phù hợp với tình hình thực tế địa phương. ~~Ban hành Quy chế làm việc của Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh.~~ Quyết định chủ trương, giải pháp về xây dựng, quản lý, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế và chính sách cán bộ của hệ thống chính trị thuộc thẩm quyền”.

Nay sửa đổi thành: *“3.3. Căn cứ quy định của Trung ương, cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh phù hợp với tình hình thực tế địa phương. Quyết định chủ trương, giải pháp về xây dựng, quản lý, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế và chính sách cán bộ của hệ thống chính trị thuộc thẩm quyền”.*

2. Sửa đổi, bãi bỏ nội dung tại điểm 3.5, Khoản 3, Điều 2 (Về nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy):

“- Tham gia ý kiến với ~~ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy~~, các cơ quan, đơn vị ở Trung ương (nếu có) về đánh giá, quy hoạch, bố trí, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, cụ thể:

+ ~~Ban cán sự đảng, đảng đoàn~~, các cơ quan Trung ương đối với nhân sự cấp trưởng, cấp phó thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của ngành dọc công tác và sinh hoạt đảng tại địa phương...”.

Nay sửa đổi thành: *“3.5...Tham gia ý kiến với các đảng ủy, các cơ quan, đơn vị ở Trung ương (nếu có) về đánh giá, quy hoạch, bố trí, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, cụ thể:*

Các đảng ủy, cơ quan Trung ương đối với nhân sự cấp trưởng, cấp phó thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của ngành dọc công tác và sinh hoạt đảng tại địa phương...”.

3. Sửa đổi, điều chỉnh nội dung tại điểm 3.10, Khoản 3, Điều 2 (Về nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy):

“3.10. Căn cứ các quy định của Trung ương và tình hình thực tế của tỉnh, quyết định việc thành lập mới, sáp nhập hoặc giải thể các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, ~~Ban cán sự đảng, đảng đoàn~~ và đảng ủy trực thuộc. Cho chủ trương về việc thành lập mới, sáp nhập hoặc giải thể các cơ quan hành chính nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp cấp tỉnh. Cho ý kiến về việc thành lập mới, sáp nhập hoặc giải thể các ban và đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh, ...”.

Nay sửa đổi thành: “3.10. Căn cứ các quy định của Trung ương và tình hình thực tế của tỉnh, quyết định việc thành lập mới, sáp nhập hoặc giải thể các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và đảng ủy trực thuộc. Cho chủ trương về việc thành lập mới, sáp nhập hoặc giải thể các cơ quan hành chính nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp cấp tỉnh. Cho ý kiến về việc thành lập mới, sáp nhập hoặc giải thể các ban và đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh, ...”.

4. Sửa đổi, bãi bỏ nội dung tại điểm 3.12, Khoản 3, Điều 2 (Về nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy):

“3.12. Quyết định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Văn phòng Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các ban đảng của Tỉnh ủy, các đảng ủy, ~~Ban cán sự đảng, Đảng đoàn trực thuộc Tỉnh ủy~~, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh”.

Nay sửa đổi thành: “3.12. Quyết định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Văn phòng Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các ban đảng của Tỉnh ủy, các đảng ủy, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh”.

5. Điều chỉnh nội dung tại điểm 4.1, Khoản 4, Điều 2 (Về nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy):

“- Đối với việc điều chỉnh các dự án đầu tư ngoài ngân sách mà nội dung điều chỉnh không làm thay đổi (tăng) quy mô, tổng mức vốn đầu tư, diện tích sử dụng đất so với chủ trương đầu tư dự án được duyệt và không phát sinh thêm nội dung về yếu tố nước ngoài, khu vực biên giới, các thôn, bon trọng điểm về an ninh, quốc phòng thì giao **Ban cán sự đảng UBND tỉnh** lãnh đạo UBND tỉnh quyết định theo thẩm quyền, báo cáo kết quả cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy”.

Nay sửa đổi thành: “- Đối với việc điều chỉnh các dự án đầu tư ngoài ngân sách mà nội dung điều chỉnh không làm thay đổi (tăng) quy mô, tổng mức vốn đầu tư, diện tích sử dụng đất so với chủ trương đầu tư dự án được duyệt và không phát sinh thêm nội dung về yếu tố nước ngoài, khu vực biên giới, các thôn, bon trọng điểm về an ninh, quốc phòng thì giao **Đảng ủy Ủy ban UBND tỉnh** lãnh đạo UBND tỉnh quyết định theo thẩm quyền, báo cáo kết quả cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy”.

6. Sửa đổi, điều chỉnh nội dung tại Khoản 2, Điều 3 (Về nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Tỉnh ủy):

“2. Chỉ đạo phối hợp hoạt động giữa các cơ quan đảng, ~~đảng đoàn hội đồng nhân dân, đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội~~ trong việc quán triệt, cụ thể hóa và chỉ đạo tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và của cấp ủy địa phương. Chỉ đạo chuẩn bị việc chất vấn tại hội nghị Tỉnh ủy theo quy định. Chỉ đạo chuẩn bị tổ chức thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm và bỏ phiếu tín nhiệm theo quy định của Đảng và Quốc hội”.

Nay sửa đổi thành: *“2. Chỉ đạo phối hợp hoạt động giữa các cơ quan đảng, **đảng bộ hội đồng nhân dân, chi bộ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội** trong việc quán triệt, cụ thể hóa và chỉ đạo tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và của cấp ủy địa phương. Chỉ đạo chuẩn bị việc chất vấn tại hội nghị Tỉnh ủy theo quy định. Chỉ đạo chuẩn bị tổ chức thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm và bỏ phiếu tín nhiệm theo quy định của Đảng và Quốc hội”.*

7. Sửa đổi, điều chỉnh một số nội dung tại điểm 4.1, Khoản 2, Điều 3 (Về nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Tỉnh ủy):

(1) *“- Quyết định đánh giá, quy hoạch, bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái cán bộ; cho thôi giữ chức vụ, tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức; khen thưởng, kỷ luật đối với các chức danh cán bộ: ~~Thành viên Ban cán sự đảng các cơ quan (Ủy ban nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh); thành viên Đảng đoàn các cơ quan (Hội đồng nhân dân tỉnh, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật tỉnh và các Hội cấp tỉnh khác (nếu có lập Đảng đoàn)); Chủ tịch, Phó Chủ tịch các hội cấp tỉnh (Liên hiệp các hội khoa học kỹ thuật tỉnh; Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hội chữ thập đỏ tỉnh, Hội Nhà báo tỉnh); Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Hiệu trưởng các trường đại học, cao đẳng công lập thuộc tỉnh; Chuyên viên cao cấp, chuyên gia cao cấp; Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, công ty cổ phần có vốn Nhà nước chi phối được xếp hạng I và II; cấp phó các ban chỉ đạo, Ban quản lý dự án thuộc Tỉnh ủy, UBND tỉnh và đơn vị sự nghiệp khác trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (đối với trường hợp bố trí cán bộ chuyên trách).~~*

Nay sửa đổi thành: *“- Quyết định đánh giá, quy hoạch, bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái cán bộ; cho thôi giữ chức vụ, tạm đình chỉ,*

đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức; khen thưởng, kỷ luật đối với các chức danh cán bộ: **Giám đốc Ban Quản lý Vườn quốc gia Tà đùng; Hiệu trưởng Trường Cao đẳng cộng đồng Đắk Nông hoặc Hiệu trưởng các trường đại học, cao đẳng công lập khác trực thuộc UBND tỉnh; cấp trưởng các đơn vị sự nghiệp khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và tương đương (nếu có); Nhân sự giới thiệu ứng cử cấp trưởng các hội cấp tỉnh được giao biên chế; Chuyên viên cao cấp, chuyên gia cao cấp; Chủ tịch công ty, doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Chủ tịch kiêm giám đốc công ty nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Phó các Ban chỉ đạo thuộc Tỉnh ủy, UBND tỉnh (đối với trường hợp bố trí cán bộ chuyên trách)”**.

(2) “- Chuẩn y ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư huyện ủy, thành ủy và các đảng ủy trực thuộc; ủy ban kiểm tra (ủy viên ủy ban kiểm tra), chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra huyện ủy, thành ủy và các đảng ủy trực thuộc; ~~chỉ định bổ sung ủy viên ban chấp hành các đảng bộ trực thuộc, ủy viên đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc; giới thiệu bầu ủy viên ban thường vụ đảng ủy trực thuộc. Khi cần thiết chỉ định bí thư, phó bí thư các đảng ủy trực thuộc tỉnh~~”.

Nay sửa đổi thành: “- Chuẩn y ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư huyện ủy, thành ủy và các đảng ủy trực thuộc; ủy ban kiểm tra (ủy viên ủy ban kiểm tra), chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra huyện ủy, thành ủy và các đảng ủy trực thuộc; giới thiệu bầu ủy viên ban thường vụ đảng ủy trực thuộc”.

8. Sửa đổi, điều chỉnh nội dung tại điểm 4.3, Khoản 4, Điều 3 (Về nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Tỉnh ủy):

“- Đối với việc điều chỉnh các dự án đầu tư ngoài ngân sách mà nội dung điều chỉnh không làm thay đổi (tăng) quy mô, tổng mức vốn đầu tư, diện tích sử dụng đất so với chủ trương đầu tư dự án được duyệt và không phát sinh thêm nội dung về yếu tố nước ngoài, khu vực biên giới, các thôn, bon trọng điểm về an ninh, quốc phòng thì **giao Ban cán sự đảng UBND tỉnh** lãnh đạo UBND tỉnh quyết định theo thẩm quyền, báo cáo kết quả cho Thường trực Tỉnh ủy”.

Nay sửa đổi thành: “- Đối với việc điều chỉnh các dự án đầu tư ngoài ngân sách mà nội dung điều chỉnh không làm thay đổi (tăng) quy mô, tổng mức vốn đầu tư, diện tích sử dụng đất so với chủ trương đầu tư dự án được duyệt và không phát sinh thêm nội dung về yếu tố nước ngoài, khu vực biên giới, các thôn, bon trọng điểm về an ninh, quốc phòng thì **giao Đảng ủy UBND tỉnh** lãnh đạo UBND tỉnh quyết định theo thẩm quyền, báo cáo kết quả cho Thường trực Tỉnh ủy”.

9. Sửa đổi, bãi bỏ nội dung tại Khoản 3, Điều 4 (Về nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh)

“3. Nghiêm chỉnh chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Giữ gìn sự thống nhất ý chí, hành động và đoàn kết trong Đảng; không nói trái, làm trái nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của Trung ương và Tỉnh ủy; kiên quyết đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch; bảo vệ nền tảng tư tưởng, đường lối của Đảng.

Cùng với cấp ủy, ~~đảng đoàn, ban cán sự đảng nơi công tác~~, lãnh đạo việc nghiên cứu, quán triệt, tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và của Tỉnh ủy; chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, công tác bảo vệ chính trị nội bộ ở cơ quan, tổ chức, ngành, địa phương được phân công phụ trách”.

Nay sửa đổi thành: *“3. Nghiêm chỉnh chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Giữ gìn sự thống nhất ý chí, hành động và đoàn kết trong Đảng; không nói trái, làm trái nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của Trung ương và Tỉnh ủy; kiên quyết đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch; bảo vệ nền tảng tư tưởng, đường lối của Đảng.*

Cùng với cấp ủy lãnh đạo việc nghiên cứu, quán triệt, tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và của Tỉnh ủy; chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, công tác bảo vệ chính trị nội bộ ở cơ quan, tổ chức, ngành, địa phương được phân công phụ trách”.

10. Sửa đổi, điều chỉnh nội dung tại Khoản 5, Điều 6 (Về nhiệm vụ, quyền hạn Bí thư Tỉnh ủy):

*“5. Chỉ đạo đồng chí Phó Bí thư Thường trực giải quyết công việc hằng ngày của đảng bộ; chỉ đạo đồng chí Phó Bí thư phụ trách xây dựng tổ chức cơ sở đảng tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng liên quan đến công tác xây dựng cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh; **chỉ đạo đồng chí Bí thư Đảng đoàn - Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, đồng chí Bí thư Ban cán sự đảng - Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh** tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy có liên quan đến công tác quản lý nhà nước ở địa phương; khi cần thiết, được yêu cầu các cơ quan, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy, các cán bộ, đảng viên báo cáo về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; thay mặt Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ký các nghị quyết, chỉ thị, các văn bản của Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Tỉnh ủy”.*

Nay sửa đổi thành: *“5. Chỉ đạo đồng chí Phó Bí thư Thường trực giải quyết công việc hằng ngày của đảng bộ; chỉ đạo đồng chí Phó Bí thư phụ trách xây dựng tổ chức cơ sở đảng tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng*

liên quan đến công tác xây dựng cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh; **chỉ đạo đồng chí Bí thư Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh, đồng chí Bí thư Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh** tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy có liên quan đến công tác quản lý nhà nước ở địa phương; khi cần thiết, được yêu cầu các cơ quan, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy, các cán bộ, đảng viên báo cáo về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; thay mặt Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ký các nghị quyết, chỉ thị, các văn bản của Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Tỉnh ủy”.

11. Sửa đổi, điều chỉnh nội dung tại Khoản 2, Điều 8 (Về nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Bí thư Tỉnh ủy - Chủ tịch UBND tỉnh):

*“2. **Làm Bí thư Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh**; chỉ đạo tổ chức quán triệt và thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cán bộ, công chức và các tầng lớp Nhân dân ở địa phương. Cụ thể hóa, tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quyết định của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, của Hội đồng nhân dân tỉnh và của cơ quan nhà nước cấp trên về những vấn đề kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, công tác xây dựng Đảng và công tác tổ chức, cán bộ thuộc quyền. Chỉ đạo công tác quy hoạch, kế hoạch hằng năm và 5 năm; chỉ đạo xây dựng các đề án cụ thể về kinh tế - xã hội và ngân sách, về quốc phòng, an ninh, về hợp tác, liên doanh, liên kết với nước ngoài... để đưa ra hội nghị Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy thảo luận, quyết định theo chương trình làm việc”.*

Nay sửa đổi thành: “2. **Làm Bí thư Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh**; chỉ đạo tổ chức quán triệt và thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cán bộ, công chức và các tầng lớp Nhân dân ở địa phương. Cụ thể hóa, tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quyết định của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, của Hội đồng nhân dân tỉnh và của cơ quan nhà nước cấp trên về những vấn đề kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, công tác xây dựng Đảng và công tác tổ chức, cán bộ thuộc quyền. Chỉ đạo công tác quy hoạch, kế hoạch hằng năm và 5 năm; chỉ đạo xây dựng các đề án cụ thể về kinh tế - xã hội và ngân sách, về quốc phòng, an ninh, về hợp tác, liên doanh, liên kết với nước ngoài... để đưa ra hội nghị Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy thảo luận, quyết định theo chương trình làm việc”.

12. Sửa đổi, điều chỉnh nội dung tại Khoản 4, Điều 8 (Về nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Bí thư Tỉnh ủy - Chủ tịch UBND tỉnh):

*“4. Thường xuyên báo cáo tình hình với đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, với Thường trực Tỉnh ủy về hoạt động của **Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh** và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh; chủ động đề xuất những vấn đề thuộc trách nhiệm và phạm vi công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh cần báo cáo, xin ý kiến tập thể*

Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoặc Tỉnh ủy; phối hợp chặt chẽ với đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy và đồng chí Bí thư Đảng đoàn - Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh trong xử lý công việc để bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, điều hành giữa Đảng và chính quyền; phối hợp với Phó Bí thư Tỉnh ủy phụ trách xây dựng tổ chức cơ sở đảng để xây dựng chính quyền cơ sở trong sạch, vững mạnh”.

Nay sửa đổi thành: “4. Thường xuyên báo cáo tình hình với đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, với Thường trực Tỉnh ủy về hoạt động của **Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh** và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh; chủ động đề xuất những vấn đề thuộc trách nhiệm và phạm vi công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh cần báo cáo, xin ý kiến tập thể Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoặc Tỉnh ủy; phối hợp chặt chẽ với đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy - Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh trong xử lý công việc để bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, điều hành giữa Đảng và chính quyền; phối hợp với Phó Bí thư Tỉnh ủy phụ trách xây dựng tổ chức cơ sở đảng để xây dựng chính quyền cơ sở trong sạch, vững mạnh”.

13. Sửa đổi, bãi bỏ nội dung tại Khoản 5, Điều 9 (Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Bí thư Tỉnh ủy - Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh):

“5. Chỉ đạo, định hướng các hoạt động tư pháp, cải cách tư pháp; làm trưởng Ban chỉ đạo Cải cách tư pháp tỉnh”.

Nay sửa đổi thành: “5. Chỉ đạo, định hướng các hoạt động tư pháp, cải cách tư pháp”.

14. Sửa đổi, bãi bỏ nội dung tại Khoản 7, Điều 9 (Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Bí thư Tỉnh ủy - Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh):

“7. Làm Bí thư Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, có trách nhiệm chỉ đạo cụ thể hóa, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quyết định của cấp ủy và của cơ quan nhà nước cấp trên liên quan đến hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh; việc lấy phiếu tín nhiệm và bỏ phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Hội đồng nhân dân tỉnh bầu theo quy định. Chỉ đạo xây dựng chương trình hoạt động, chương trình giám sát hằng năm, chương trình các kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh. Những quyết định quan trọng của Hội đồng nhân dân tỉnh về kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh và những vấn đề quan trọng khác của địa phương... cần xin ý kiến cấp ủy trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định”.

Nay sửa đổi thành: “7. Có trách nhiệm chỉ đạo cụ thể hóa, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quyết định của cấp ủy và của cơ quan nhà nước cấp trên liên quan đến hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh; việc lấy phiếu tín nhiệm và bỏ phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Hội đồng nhân dân tỉnh bầu theo quy định. Chỉ đạo xây dựng chương trình hoạt động,

chương trình giám sát hằng năm, chương trình các kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh. Những quyết định quan trọng của Hội đồng nhân dân tỉnh về kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh và những vấn đề quan trọng khác của địa phương... cần xin ý kiến cấp ủy trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định”.

15. Sửa đổi tiêu đề tại các Điều 11, Điều 12, Điều 14, Điều 15:

“Điều 11. Với **Đảng đoàn Quốc hội**”; Nay sửa đổi thành: “Điều 11. Với **Đảng ủy Quốc hội**”.

“Điều 12. Với **Ban cán sự đảng Chính phủ**”; Nay sửa đổi thành: “Điều 12. Với **Đảng ủy Chính phủ**”.

“Điều 14. Với **Đảng đoàn, Ban cán sự đảng trực thuộc Trung ương**”; Nay sửa đổi thành: “Điều 14. Với các đảng bộ cơ sở tại cơ quan Trung ương nơi kết thúc hoạt động của đảng đoàn, ban cán sự đảng”.

“Điều 15. Với **Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể trực thuộc Trung ương**”; Nay sửa đổi thành: “Điều 15. Với **Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể Trung ương**”.

16. Sửa đổi, điều chỉnh nội dung tại Khoản 1, 2, 3, Điều 17:

“1. Tỉnh ủy phối hợp với **Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương** trong việc tổ chức quán triệt và nghiên cứu, học tập các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của cấp ủy địa phương có liên quan và việc bồi dưỡng nhận thức về Đảng, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đảng viên mới, bồi dưỡng cấp ủy viên... cho đội ngũ cán bộ, đảng viên thuộc **Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương** đang công tác trên địa bàn khi có yêu cầu.

2. Tỉnh ủy phối hợp với **Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương** trong công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng, quản lý đảng viên ở nơi cư trú và kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng thuộc **Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương** đóng trên địa bàn.

3. Tỉnh ủy chủ động thông báo với các cấp ủy thuộc **Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương** đóng trên địa bàn các nghị quyết, quyết định liên quan đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, môi trường, đất đai, tài nguyên, dân số - kế hoạch hoá gia đình... để phối hợp chỉ đạo thực hiện”.

Nay sửa đổi thành:

“1. Tỉnh ủy phối hợp với **Đảng bộ các cơ quan Đảng Trung ương, Đảng bộ Chính phủ** trong việc tổ chức quán triệt và nghiên cứu, học tập các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của cấp ủy địa phương có liên quan và việc bồi dưỡng nhận thức về Đảng, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đảng viên mới, bồi dưỡng cấp

ủy viên... cho đội ngũ cán bộ, đảng viên thuộc **Đảng bộ các cơ quan Đảng Trung ương, Đảng bộ Chính phủ** đang công tác trên địa bàn khi có yêu cầu.

2. Tỉnh ủy phối hợp với **Đảng bộ các cơ quan Đảng Trung ương, Đảng bộ Chính phủ** trong công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng, quản lý đảng viên ở nơi cư trú và kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng thuộc **Đảng bộ các cơ quan Đảng Trung ương, Đảng bộ Chính phủ** đóng trên địa bàn.

3. Tỉnh ủy chủ động thông báo với các cấp ủy thuộc **Đảng bộ các cơ quan Đảng Trung ương, Đảng bộ Chính phủ** đóng trên địa bàn các nghị quyết, quyết định liên quan đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, môi trường, đất đai, tài nguyên, dân số - kế hoạch hoá gia đình... để phối hợp chỉ đạo thực hiện”.

17. Sửa đổi, điều chỉnh tiêu đề và nội dung tại Khoản 1, 2 Điều 18 (Mối quan hệ công tác...):

“Điều 18. Với Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh

Tỉnh ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy lãnh đạo Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh thông qua **Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Đoàn, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh** và các đảng viên là đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh, đại biểu Quốc hội; tạo điều kiện để Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ của mình.

1. Với Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh

1.1. Thẩm quyền của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh

- Ban hành nghị quyết chuyên đề lãnh đạo hoạt động của Hội đồng nhân dân.
- Quyết định giới thiệu nhân sự ra ứng cử hoặc cho thôi giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng nhân dân; tham gia ý kiến về nhân sự Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân trước khi Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra quyết định giới thiệu để Hội đồng nhân dân bầu.
- Cho ý kiến về chủ trương, định hướng lớn đối với những vấn đề đặc biệt quan trọng của Hội đồng nhân dân trước khi Hội đồng nhân dân thảo luận và quyết định.

1.2. Thẩm quyền của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

- Cho ý kiến về công tác bầu cử Hội đồng nhân dân, xây dựng, kiện toàn tổ chức Hội đồng nhân dân; xác định chủ trương, phương hướng, tiêu chuẩn, cơ cấu nhân sự trong việc chuẩn bị và tiến hành bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

- Cho ý kiến về những định hướng, chủ trương quan trọng trong chương trình hoạt động, chương trình các kỳ họp và những quyết định quan trọng của Hội đồng nhân dân về kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh; những vấn đề liên quan đến chế độ, chính sách và đời sống của Nhân dân ở địa phương; những vấn đề về tổ chức hành chính trước khi trình Hội đồng nhân dân quyết định.

- Khi cần thiết, giao **Đảng đoàn** Hội đồng nhân dân chỉ đạo Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban của Hội đồng nhân dân triển khai nhiệm vụ giám sát theo chuyên đề.

~~- Nhận xét đánh giá hằng năm đối với tập thể Đảng đoàn và cá nhân thành viên Đảng đoàn theo phân cấp quản lý cán bộ.~~

- Quyết định giới thiệu nhân sự ứng cử hoặc thôi giữ chức vụ đối với cán bộ giữ các chức danh trong Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

~~- Chỉ định bổ sung, thay thế hoặc cách chức thành viên Đảng đoàn Hội đồng nhân dân trên cơ sở xem xét đề nghị của các cơ quan có thẩm quyền.~~

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của cấp trên và của Tỉnh ủy đối với **Đảng đoàn Hội đồng nhân dân**.

- Định kỳ sáu tháng làm việc với **Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh** kịp thời thông báo những thông tin cần thiết để bảo đảm sự lãnh đạo của Tỉnh ủy.

1.3. Thẩm quyền của Thường trực Tỉnh ủy

- Chỉ đạo **Đảng đoàn Hội đồng nhân dân** chuẩn bị trình Ban thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến về những định hướng, chủ trương quan trọng trong chương trình hoạt động, chương trình các kỳ họp và những quyết định quan trọng của Hội đồng nhân dân về kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh, những vấn đề quan trọng khác ở địa phương... trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh, quyết định.

Trong quá trình chuẩn bị nội dung kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh nếu có ý kiến khác nhau giữa **Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh** và **Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh; Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh** và **Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh** chủ động phối hợp, lựa chọn những vấn đề xét thấy đặc biệt quan trọng, nhạy cảm hoặc phát sinh ý kiến khác nhau để báo cáo xin ý kiến.

- Tùy theo nội dung và tính chất quan trọng của kỳ họp Hội đồng nhân dân, Bí thư hoặc Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy thay mặt Tỉnh ủy đến dự hội nghị và phát biểu ý kiến chỉ đạo.

1.4. Trách nhiệm của Đảng đoàn Hội đồng nhân dân trước Tỉnh ủy

- Chuẩn bị hoặc lãnh đạo, chỉ đạo Thường trực Hội đồng nhân dân chuẩn bị những nội dung, vấn đề cần trình Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực

Tỉnh ủy nêu ở khoản 1.1, 1.2 và 1.3 của Điều này; hoặc những vấn đề lớn, quan trọng thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân cần phải xin ý kiến của Tỉnh ủy.

- Lãnh đạo, chỉ đạo Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban của Hội đồng nhân dân xem xét, thẩm tra các báo cáo, tờ trình, đề án và dự thảo nghị quyết của Ủy ban nhân dân, của các ngành chức năng theo đúng luật định.

- Xác định chương trình, nội dung cần trình Hội đồng nhân dân theo quy định của pháp luật để Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định tại các kỳ họp hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

*- Cho ý kiến đối với báo cáo công tác hằng năm của Thường trực hội đồng nhân dân và của **Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh**.*

*- Phối hợp với **Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân** chủ động lựa chọn những vấn đề xét thấy quan trọng hoặc nhạy cảm để báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy trước khi đưa ra xem xét thảo luận.*

*- Báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy các nghị quyết kỳ họp thường kỳ và hằng năm của **Đảng đoàn**.*

- Lãnh đạo bảo đảm sự thống nhất đối với các chủ trương, nghị quyết của Tỉnh ủy khi cần có sự biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân.

- Hằng quý, sáu tháng, một năm báo cáo với Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tình hình thực hiện nghị quyết, đường lối, chính sách của Đảng và những đề xuất với Tỉnh ủy.

2. Với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh

2.1. Thẩm quyền của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh

- Ban hành nghị quyết lãnh đạo những định hướng lớn trong quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2050, về chủ trương, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp lớn và những cân đối chủ yếu trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và từng năm để Ủy ban nhân dân thực hiện.

- Định hướng hoặc thông qua chương trình hành động, các chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể thực hiện các nghị quyết đặc biệt quan trọng của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, của Tỉnh ủy liên quan đến trách nhiệm quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân.

- Quyết định một số vấn đề lớn, quan trọng về kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh, đối ngoại: các chương trình, dự án trọng điểm về đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh, kinh tế đối ngoại... liên quan đến đời sống của Nhân dân ở địa phương; chủ trương đầu tư các dự án đặc biệt quan trọng của tỉnh.

- Cho ý kiến về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trong 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng, một năm.

- Quyết định giới thiệu nhân sự ra ứng cử hoặc rút khỏi danh sách chức danh Chủ tịch Ủy ban nhân dân; tham gia ý kiến về nhân sự Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân trước khi Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định giới thiệu để Hội đồng nhân dân bầu.

- Cho ý kiến về quy hoạch, điều chỉnh địa giới hành chính hoặc lập các đơn vị hành chính mới theo quy định của pháp luật.

2.2. Thẩm quyền của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

- Ban hành nghị quyết hoặc thông báo ý kiến lãnh đạo về quy hoạch, kế hoạch phát triển các ngành và các lĩnh vực, các địa bàn trọng yếu; về việc vận dụng các cơ chế, chính sách của Nhà nước hoặc cơ chế, chính sách kinh tế - xã hội lớn của địa phương có ảnh hưởng rộng lớn đến đời sống Nhân dân; về chủ trương huy động các nguồn lực, vay vốn để đầu tư phát triển; về chủ trương đầu tư một số dự án quan trọng, sử dụng nhiều đất hoặc ảnh hưởng đến quyền lợi của nhiều đối tượng xã hội, đến an ninh, quốc phòng, đối ngoại trên địa bàn phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương; định hướng đổi mới, phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể, khuyến khích phát triển và quản lý kinh tế tư nhân và kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ở địa phương.

- Cho ý kiến về các chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng - an ninh, hợp tác liên doanh, liên kết trước khi tổ chức thực hiện hoặc trình hội đồng nhân dân quyết định.

- Cho ý kiến về những vấn đề đột xuất quan trọng mà **Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân** xin ý kiến hoặc Ban Thường vụ Tỉnh ủy thấy cần thiết phải có sự lãnh đạo, chỉ đạo.

- Nhận xét, đánh giá hằng năm đối với tập thể **Ban cán sự đảng và cá nhân thành viên Ban cán sự đảng** theo phân cấp quản lý cán bộ.

~~- Chỉ định bổ sung, thay thế hoặc cách chức thành viên Ban cán sự đảng trên cơ sở xem xét đề nghị của các cơ quan có thẩm quyền.~~

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Tỉnh ủy đối với **Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân**.

- Định kỳ sáu tháng làm việc với **Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh** kịp thời thông báo những thông tin cần thiết để bảo đảm sự lãnh đạo của Tỉnh ủy.

- Hằng năm, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ động phối hợp, thống nhất với **Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh** cho ý kiến về các chỉ tiêu phát

triển kinh tế - xã hội, ngân sách, ... trước khi trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xem xét, quyết định.

2.3. Thẩm quyền của Thường trực Tỉnh ủy

- Chỉ đạo **Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân** chuẩn bị trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến về các chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh, mở rộng hợp tác quốc tế... trước khi tổ chức thực hiện hoặc trình Hội đồng nhân dân tỉnh thảo luận và quyết nghị.

Trong quá trình chuẩn bị những vấn đề trên, **Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân và Đảng đoàn Hội đồng nhân dân chủ động phối hợp**, lựa chọn những vấn đề xét thấy đặc biệt quan trọng hoặc nhạy cảm để báo cáo xin ý kiến trước Thường trực Tỉnh ủy.

- Tùy theo nội dung và tính chất quan trọng của phiên họp Ủy ban nhân dân, Bí thư hoặc Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy thay mặt Tỉnh ủy đến dự hội nghị và phát biểu ý kiến chỉ đạo.

- Định kỳ theo quy định hoặc khi có yêu cầu, **Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân** báo cáo với Thường trực, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tình hình chủ yếu về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại ở địa phương và những công việc chỉ đạo, điều hành chủ yếu của Ủy ban nhân dân.

2.4. Trách nhiệm của **Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân** trước Tỉnh ủy

- Chuẩn bị hoặc lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân chuẩn bị những nội dung, vấn đề cần trình Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy đã nêu ở khoản 2.1, 2.2 và 2.3 của Điều này.

- Tham mưu, đề xuất và cụ thể hóa kịp thời các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Tỉnh ủy trên các lĩnh vực thuộc sự điều hành của Ủy ban nhân dân thành chương trình, kế hoạch để tổ chức thực hiện.

- Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Tỉnh ủy; thực hiện chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Chính phủ, pháp luật của Nhà nước trên các lĩnh vực thuộc sự điều hành của Ủy ban nhân dân.

- Chuẩn bị hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan chuẩn bị nhân sự lãnh đạo chủ chốt các cơ quan thuộc khối chính quyền thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý để trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy; quyết định nâng bậc lương trước thời hạn và nâng lương thường xuyên ngạch chuyên viên chính và tương đương đối với cán bộ khối cơ quan nhà nước thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý (trường hợp vướng mắc báo cáo Thường trực Tỉnh ủy cho ý kiến); thực hiện các chính sách, chế độ đối với cán bộ thuộc diện Tỉnh ủy phân cấp quản lý cho **Ban cán sự đảng**.

- Trong việc triển khai các nghị quyết, quyết định, chỉ thị và những chính sách, chế độ của Nhà nước cấp trên, đối với những vấn đề lớn có quan hệ nhiều đến đời sống kinh tế, chính trị, tư tưởng của đông đảo cán bộ, đảng viên và quần chúng thì trước khi thực hiện, **Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh** phải báo cáo với Thường trực Tỉnh ủy hoặc Ban Thường vụ Tỉnh ủy biết để lãnh đạo.

- Được ủy quyền xem xét, cho ý kiến về cử thành viên tham gia các tổ chức phối hợp liên ngành, các Ban chỉ đạo, Hội đồng, Ban đại diện và tổ chức khác tương tự (nếu thấy cần thiết báo cáo Thường trực Tỉnh ủy trước khi quyết định) thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đang công tác trong các cơ quan Nhà nước”.

Nay sửa đổi thành:

“Điều 18. Với Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh

Tỉnh ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy lãnh đạo Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh thông qua **Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh**, Trưởng Đoàn, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh và các đảng viên là đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh, đại biểu Quốc hội; tạo điều kiện để Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ của mình.

1. Với Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh

1.1. Thẩm quyền của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh

- Ban hành nghị quyết chuyên đề lãnh đạo hoạt động của Hội đồng nhân dân.
- Quyết định giới thiệu nhân sự ra ứng cử hoặc cho thôi giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng nhân dân; tham gia ý kiến về nhân sự Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân trước khi Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra quyết định giới thiệu để Hội đồng nhân dân bầu.
- Cho ý kiến về chủ trương, định hướng lớn đối với những vấn đề đặc biệt quan trọng của Hội đồng nhân dân trước khi Hội đồng nhân dân thảo luận và quyết định.

1.2. Thẩm quyền của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

- Cho ý kiến về công tác bầu cử Hội đồng nhân dân, xây dựng, kiện toàn tổ chức Hội đồng nhân dân; xác định chủ trương, phương hướng, tiêu chuẩn, cơ cấu nhân sự trong việc chuẩn bị và tiến hành bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân.
- Cho ý kiến về những định hướng, chủ trương quan trọng trong chương trình hoạt động, chương trình các kỳ họp và những quyết định quan trọng của Hội đồng

nhân dân về kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh; những vấn đề liên quan đến chế độ, chính sách và đời sống của Nhân dân ở địa phương; những vấn đề về tổ chức hành chính trước khi trình Hội đồng nhân dân quyết định.

- Khi cần thiết, giao **Đảng ủy** Hội đồng nhân dân chỉ đạo Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban của Hội đồng nhân dân triển khai nhiệm vụ giám sát theo chuyên đề.

- Quyết định giới thiệu nhân sự ứng cử hoặc thôi giữ chức vụ đối với cán bộ giữ các chức danh trong Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của cấp trên và của Tỉnh ủy đối với **Đảng ủy Hội đồng nhân dân**.

- Định kỳ sáu tháng làm việc với **Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh** kịp thời thông báo những thông tin cần thiết để bảo đảm sự lãnh đạo của Tỉnh ủy.

1.3. Thẩm quyền của Thường trực Tỉnh ủy

- Chỉ đạo **Đảng ủy Hội đồng nhân dân** chuẩn bị trình Ban thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến về những định hướng, chủ trương quan trọng trong chương trình hoạt động, chương trình các kỳ họp và những quyết định quan trọng của Hội đồng nhân dân về kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh, những vấn đề quan trọng khác ở địa phương... trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh, quyết định.

Trong quá trình chuẩn bị nội dung kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh nếu có ý kiến khác nhau giữa **Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh** và **Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh**; **Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh** và **Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh** chủ động phối hợp, lựa chọn những vấn đề xét thấy đặc biệt quan trọng, nhạy cảm hoặc phát sinh ý kiến khác nhau để báo cáo xin ý kiến.

- Tùy theo nội dung và tính chất quan trọng của kỳ họp Hội đồng nhân dân, Bí thư hoặc Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy thay mặt Tỉnh ủy đến dự hội nghị và phát biểu ý kiến chỉ đạo.

1.4. Trách nhiệm của **Đảng ủy Hội đồng nhân dân** trước Tỉnh ủy

- Chuẩn bị hoặc lãnh đạo, chỉ đạo Thường trực Hội đồng nhân dân chuẩn bị những nội dung, vấn đề cần trình Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy nêu ở khoản 1.1, 1.2 và 1.3 của Điều này; hoặc những vấn đề lớn, quan trọng thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân cần phải xin ý kiến của Tỉnh ủy.

- Lãnh đạo, chỉ đạo Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban của Hội đồng nhân dân xem xét, thẩm tra các báo cáo, tờ trình, đề án và dự thảo nghị quyết của Ủy ban nhân dân, của các ngành chức năng theo đúng luật định.

- *Xác định chương trình, nội dung cần trình Hội đồng nhân dân theo quy định của pháp luật để Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định tại các kỳ họp hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.*

- *Cho ý kiến đối với báo cáo công tác hằng năm của Thường trực hội đồng nhân dân và của **Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh**.*

- *Phối hợp với **Đảng ủy Ủy ban nhân dân** chủ động lựa chọn những vấn đề xét thấy quan trọng hoặc nhạy cảm để báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy trước khi đưa ra xem xét thảo luận.*

- *Báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy các nghị quyết kỳ họp thường kỳ và hằng năm của **Đảng ủy**.*

- *Lãnh đạo bảo đảm sự thống nhất đối với các chủ trương, nghị quyết của Tỉnh ủy khi cần có sự biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân.*

- *Hằng quý, sáu tháng, một năm báo cáo với Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tình hình thực hiện nghị quyết, đường lối, chính sách của Đảng và những đề xuất với Tỉnh ủy.*

2. Với Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh

2.1. Thẩm quyền của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh

- *Ban hành nghị quyết lãnh đạo những định hướng lớn trong quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2050, về chủ trương, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp lớn và những cân đối chủ yếu trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và từng năm để Ủy ban nhân dân thực hiện.*

- *Định hướng hoặc thông qua chương trình hành động, các chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể thực hiện các nghị quyết đặc biệt quan trọng của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, của Tỉnh ủy liên quan đến trách nhiệm quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân.*

- *Quyết định một số vấn đề lớn, quan trọng về kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh, đối ngoại: các chương trình, dự án trọng điểm về đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh, kinh tế đối ngoại... liên quan đến đời sống của Nhân dân ở địa phương; chủ trương đầu tư các dự án đặc biệt quan trọng của tỉnh.*

- *Cho ý kiến về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trong 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng, một năm.*

- *Quyết định giới thiệu nhân sự ra ứng cử hoặc rút khỏi danh sách chức danh Chủ tịch Ủy ban nhân dân; tham gia ý kiến về nhân sự Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân trước khi Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định giới thiệu để Hội đồng nhân dân bầu.*

- Cho ý kiến về quy hoạch, điều chỉnh địa giới hành chính hoặc lập các đơn vị hành chính mới theo quy định của pháp luật.

2.2. Thẩm quyền của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

- Ban hành nghị quyết hoặc thông báo ý kiến lãnh đạo về quy hoạch, kế hoạch phát triển các ngành và các lĩnh vực, các địa bàn trọng yếu; về việc vận dụng các cơ chế, chính sách của Nhà nước hoặc cơ chế, chính sách kinh tế - xã hội lớn của địa phương có ảnh hưởng rộng lớn đến đời sống Nhân dân; về chủ trương huy động các nguồn lực, vay vốn để đầu tư phát triển; về chủ trương đầu tư một số dự án quan trọng, sử dụng nhiều đất hoặc ảnh hưởng đến quyền lợi của nhiều đối tượng xã hội, đến an ninh, quốc phòng, đối ngoại trên địa bàn phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương; định hướng đổi mới, phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể, khuyến khích phát triển và quản lý kinh tế tư nhân và kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ở địa phương.

- Cho ý kiến về các chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng - an ninh, hợp tác liên doanh, liên kết trước khi tổ chức thực hiện hoặc trình hội đồng nhân dân quyết định.

- Cho ý kiến về những vấn đề đột xuất quan trọng mà **Đảng ủy Ủy ban nhân dân** xin ý kiến hoặc Ban Thường vụ Tỉnh ủy thấy cần thiết phải có sự lãnh đạo, chỉ đạo.

- **Nhận xét, đánh giá hằng năm đối với tập thể Đảng ủy và cá nhân trong Đảng ủy theo phân cấp quản lý cán bộ.**

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Tỉnh ủy đối với **Đảng ủy Ủy ban nhân dân**.

- Định kỳ sáu tháng làm việc với **Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh** kịp thời thông báo những thông tin cần thiết để bảo đảm sự lãnh đạo của Tỉnh ủy.

- Hằng năm, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ động phối hợp, thống nhất với **Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh** cho ý kiến về các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, ... trước khi trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xem xét, quyết định.

2.3. Thẩm quyền của Thường trực Tỉnh ủy

- Chỉ đạo **Đảng ủy Ủy ban nhân dân** chuẩn bị trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến về các chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh, mở rộng hợp tác quốc tế... trước khi tổ chức thực hiện hoặc trình Hội đồng nhân dân tỉnh thảo luận và quyết nghị.

Trong quá trình chuẩn bị những vấn đề trên, **Đảng ủy Ủy ban nhân dân và Đảng ủy Hội đồng nhân dân chủ động phối hợp**, lựa chọn những vấn đề xét thấy đặc biệt quan trọng hoặc nhạy cảm để báo cáo xin ý kiến trước Thường trực Tỉnh ủy.

- Tùy theo nội dung và tính chất quan trọng của phiên họp Ủy ban nhân dân, Bí thư hoặc Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy thay mặt Tỉnh ủy đến dự hội nghị và phát biểu ý kiến chỉ đạo.

- Định kỳ theo quy định hoặc khi có yêu cầu, **Đảng ủy Ủy ban nhân dân** báo cáo với Thường trực, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tình hình chủ yếu về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại ở địa phương và những công việc chỉ đạo, điều hành chủ yếu của Ủy ban nhân dân.

2.4. Trách nhiệm của **Đảng ủy Ủy ban nhân dân** trước Tỉnh ủy

- Chuẩn bị hoặc lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân chuẩn bị những nội dung, vấn đề cần trình Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy đã nêu ở khoản 2.1, 2.2 và 2.3 của Điều này.

- Tham mưu, đề xuất và cụ thể hóa kịp thời các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Tỉnh ủy trên các lĩnh vực thuộc sự điều hành của Ủy ban nhân dân thành chương trình, kế hoạch để tổ chức thực hiện.

- Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Tỉnh ủy; thực hiện chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Chính phủ, pháp luật của Nhà nước trên các lĩnh vực thuộc sự điều hành của Ủy ban nhân dân.

- Chuẩn bị hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan chuẩn bị nhân sự lãnh đạo chủ chốt các cơ quan thuộc khối chính quyền thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý để trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy; quyết định nâng bậc lương trước thời hạn và nâng lương thường xuyên ngạch chuyên viên chính và tương đương đối với cán bộ khối cơ quan nhà nước thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý (trường hợp vướng mắc báo cáo Thường trực Tỉnh ủy cho ý kiến); thực hiện các chính sách, chế độ đối với cán bộ thuộc diện Tỉnh ủy phân cấp quản lý cho **Đảng ủy**.

- Trong việc triển khai các nghị quyết, quyết định, chỉ thị và những chính sách, chế độ của Nhà nước cấp trên, đối với những vấn đề lớn có quan hệ nhiều đến đời sống kinh tế, chính trị, tư tưởng của đông đảo cán bộ, đảng viên và quần chúng thì trước khi thực hiện, **Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh** phải báo cáo với Thường trực Tỉnh ủy hoặc Ban Thường vụ Tỉnh ủy biết để lãnh đạo.

- Được ủy quyền xem xét, cho ý kiến về cử thành viên tham gia các tổ chức phối hợp liên ngành, các Ban chỉ đạo, Hội đồng, Ban đại diện và tổ chức khác tương tự (nếu thấy cần thiết báo cáo Thường trực Tỉnh ủy trước khi quyết định) thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đang công tác trong các cơ quan Nhà nước.

18. Sửa đổi, bổ sung nội dung Khoản 2, 3, 4 Điều 19 (Mối quan hệ công tác...):

“2. Thẩm quyền của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

- Ban hành quy chế phối hợp công tác giữa **Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân, Ban cán sự đảng Viện Kiểm sát nhân dân** với các cơ quan đảng, chính quyền, các cấp ủy trực thuộc.

- Định kỳ 6 tháng hoặc khi cần thiết, nghe **Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân, Ban cán sự đảng Viện Kiểm sát nhân dân** báo cáo đề án, chương trình, kế hoạch công tác và kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác của toàn ngành; cho ý kiến định hướng để tiếp tục thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật; cho ý kiến chỉ đạo, thống nhất về chủ trương, định hướng để trình ra Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

- Cho ý kiến về chủ trương xử lý một số vụ án theo tinh thần của Chỉ thị 26-CT/TW, ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị về sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc.

- Thảo luận và quyết định những vấn đề khác do **Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân, Ban cán sự đảng Viện Kiểm sát nhân dân** đề nghị mà Ban Thường vụ, tập thể Thường trực Tỉnh ủy thấy cần thiết hoặc do **Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân tối cao, Ban cán sự đảng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao** đề nghị hoặc do Ban Bí thư Trung ương yêu cầu.

~~- Nhận xét, đánh giá hằng năm đối với tập thể Ban cán sự đảng và cá nhân thành viên Ban cán sự đảng theo phân cấp quản lý cán bộ.~~

- Tham gia ý kiến với **Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân tối cao, Ban cán sự đảng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao** về việc tuyển chọn, bố trí, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ lãnh đạo cấp trưởng, cấp phó, kiểm sát viên và thẩm phán của Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân tỉnh theo phân cấp quản lý cán bộ.

~~- Chỉ định bổ sung, thay thế hoặc cách chức thành viên Ban cán sự đảng trên cơ sở xem xét đề nghị của các cơ quan có thẩm quyền.~~

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện đường lối, chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng, của Tỉnh ủy trong hoạt động của **Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân, Ban cán sự đảng Viện Kiểm sát nhân dân**.

3. Thẩm quyền của Thường trực Tỉnh ủy

- Thường trực Tỉnh ủy bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp và chặt chẽ của Đảng đối với **Ban cán sự đảng Viện Kiểm sát nhân dân và Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân** trên các vấn đề trọng yếu trong công tác tư pháp; thường xuyên kiểm tra công tác kiểm sát và xét xử bảo đảm đúng đường lối, chính sách của Đảng và pháp

luật của Nhà nước; cho ý kiến về nhân sự cấp trưởng, cấp phó của Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, ~~về nhân sự thẩm phán~~ và kiểm sát viên trước khi trình xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy và báo cáo lên ngành dọc cấp trên.

- Thường trực Tỉnh ủy không chỉ đạo cụ thể về tội danh và mức án mà chỉ cho chủ trương và phương hướng xử lý các vụ án nghiêm trọng, phức tạp, có liên quan đến an ninh chính trị, đối ngoại hoặc còn có ý kiến khác nhau giữa các cơ quan tư pháp... theo quy định của Bộ Chính trị.

- Định kỳ hằng tháng hoặc hằng quý, Thường trực Tỉnh ủy làm việc hoặc giao ban với lãnh đạo Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân và các cơ quan nội chính để nghe kết quả hoạt động và những vấn đề cần quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy đối với công tác của các cơ quan này.

4. Trách nhiệm của **Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân, Ban cán sự đảng Viện Kiểm sát nhân dân** trước Tỉnh ủy

- Chuẩn bị những nội dung, vấn đề cần trình Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy nêu ở khoản 1, 2 và 3 của Điều này.

- Lãnh đạo, chỉ đạo Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân xây dựng quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị; quy chế phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các cơ quan bảo vệ pháp luật ở địa phương.

- Chủ động báo cáo đầy đủ, kịp thời và chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác, khách quan của nội dung báo cáo xin ý kiến lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy. Cùng với cơ quan điều tra phải chủ động, kịp thời báo cáo những vấn đề cần xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy trong việc xử lý các vụ án theo đúng quy định của Bộ Chính trị.

- Chủ động xây dựng đề án, chương trình, kế hoạch triển khai công tác xây dựng Đảng, công tác chính trị, tư tưởng và xây dựng ngành trong sạch, vững mạnh, góp phần thực hiện nhiệm vụ được pháp luật quy định.

- Quyết định những vấn đề về tổ chức, cán bộ theo sự phân công, phân cấp.

- Kiểm tra việc thực hiện các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng, của Tỉnh ủy trong toàn ngành”.

Nay sửa đổi thành:

“2. Thẩm quyền của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

- Ban hành quy chế phối hợp công tác giữa **Đảng ủy Tòa án nhân dân, Đảng ủy Viện Kiểm sát nhân dân** với các cơ quan đảng, chính quyền, các cấp ủy trực thuộc.

- Định kỳ 6 tháng hoặc khi cần thiết, nghe **Đảng ủy Tòa án nhân dân, Đảng ủy Viện Kiểm sát nhân dân** báo cáo đề án, chương trình, kế hoạch công tác và kết

quả thực hiện nhiệm vụ công tác của toàn ngành; cho ý kiến định hướng để tiếp tục thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật; cho ý kiến chỉ đạo, thống nhất về chủ trương, định hướng để trình ra Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

- Cho ý kiến về chủ trương xử lý một số vụ án theo tinh thần của Chỉ thị 26-CT/TW, ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị về sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc.

- Thảo luận và quyết định những vấn đề khác do **Đảng ủy Tòa án nhân dân, Đảng ủy Viện Kiểm sát nhân dân** đề nghị mà Ban Thường vụ, tập thể Thường trực Tỉnh ủy thấy cần thiết hoặc do **Đảng ủy Tòa án nhân dân tối cao, Đảng ủy Viện Kiểm sát nhân dân tối cao** đề nghị hoặc do Ban Bí thư Trung ương yêu cầu.

- Tham gia ý kiến với **Đảng ủy Tòa án nhân dân tối cao, Đảng ủy Viện Kiểm sát nhân dân tối cao** về việc tuyển chọn, bố trí, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ lãnh đạo cấp trưởng, cấp phó, kiểm sát viên của Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân tỉnh theo phân cấp quản lý cán bộ.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện đường lối, chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng, của Tỉnh ủy trong hoạt động của **Đảng ủy Tòa án nhân dân, Đảng ủy Viện Kiểm sát nhân dân**.

3. Thẩm quyền của Thường trực Tỉnh ủy

- Thường trực Tỉnh ủy bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp và chặt chẽ của Đảng đối với **Đảng ủy Viện Kiểm sát nhân dân và Đảng ủy Tòa án nhân dân** trên các vấn đề trọng yếu trong công tác tư pháp; thường xuyên kiểm tra công tác kiểm sát và xét xử bảo đảm đúng đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; cho ý kiến về nhân sự cấp trưởng, cấp phó của Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, về kiểm sát viên trước khi trình xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy và báo cáo lên ngành dọc cấp trên.

- Thường trực Tỉnh ủy không chỉ đạo cụ thể về tội danh và mức án mà chỉ cho chủ trương và phương hướng xử lý các vụ án nghiêm trọng, phức tạp, có liên quan đến an ninh chính trị, đối ngoại hoặc còn có ý kiến khác nhau giữa các cơ quan tư pháp... theo quy định của Bộ Chính trị.

- Định kỳ hằng tháng hoặc hằng quý, Thường trực Tỉnh ủy làm việc hoặc giao ban với lãnh đạo Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân và các cơ quan nội chính để nghe kết quả hoạt động và những vấn đề cần quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy đối với công tác của các cơ quan này.

4. Trách nhiệm của **Đảng ủy Tòa án nhân dân, Đảng ủy Viện Kiểm sát nhân dân** trước Tỉnh ủy

- Chuẩn bị những nội dung, vấn đề cần trình Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy nêu ở khoản 1, 2 và 3 của Điều này.

- Lãnh đạo, chỉ đạo Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân xây dựng quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị; quy chế phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các cơ quan bảo vệ pháp luật ở địa phương.

- Chủ động báo cáo đầy đủ, kịp thời và chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác, khách quan của nội dung báo cáo xin ý kiến lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy. Cùng với cơ quan điều tra phải chủ động, kịp thời báo cáo những vấn đề cần xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy trong việc xử lý các vụ án theo đúng quy định của Bộ Chính trị.

- Chủ động xây dựng đề án, chương trình, kế hoạch triển khai công tác xây dựng Đảng, công tác chính trị, tư tưởng và xây dựng ngành trong sạch, vững mạnh, góp phần thực hiện nhiệm vụ được pháp luật quy định.

- Quyết định những vấn đề về tổ chức, cán bộ theo sự phân công, phân cấp.

- Kiểm tra việc thực hiện các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng, của Tỉnh ủy trong toàn ngành”.

19. Sửa đổi tiêu đề và một số nội dung tại Khoản 2, 3, 4 Điều 20 (Mối quan hệ với...):

“Điều 20. Với Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể chính trị - xã hội và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn

2. Thẩm quyền của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

- Cho ý kiến về kế hoạch đại hội các cấp; báo cáo chính trị; đề án nhân sự và đề án tổ chức đại hội Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Ban hành quy chế phối hợp công tác giữa Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội với các cơ quan đảng, chính quyền, các cấp ủy trực thuộc.

- Cho ý kiến về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cán bộ, nhân sự bầu bổ sung các chức danh của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội theo phân cấp quản lý cán bộ.

- Ban hành chỉ thị, nghị quyết chuyên đề về sự lãnh đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đối với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Chỉ đạo sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết của Trung ương Đảng, nghị quyết của Tỉnh ủy đối với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Tỉnh ủy đối với Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

~~- Nhận xét, đánh giá hằng năm đối với tập thể đảng đoàn và cá nhân thành viên Đảng đoàn theo phân cấp quản lý cán bộ.~~

~~- Chỉ định bổ sung, thay thế hoặc cách chức thành viên đảng đoàn trên cơ sở xem xét đề nghị của các cơ quan có thẩm quyền.~~

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy định kỳ sáu tháng làm việc với **các đảng đoàn**, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn và kịp thời thông báo những thông tin cần thiết để bảo đảm sự lãnh đạo của Tỉnh ủy.

3. Thẩm quyền của Thường trực Tỉnh ủy

- Cho ý kiến chỉ đạo về những định hướng lớn trong từng thời kỳ; về chương trình, nội dung hoạt động hằng năm do **đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc**, các đoàn thể chính trị - xã hội và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn trình; cho ý kiến về vấn đề tổ chức và cán bộ, về nhân sự cấp trưởng và cấp phó trước khi trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định.

- Chỉ đạo kiểm tra sự phối hợp của các cơ quan đảng, chính quyền với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn trong việc tổ chức triển khai các chủ trương lớn về công tác dân vận ở địa phương và chỉ đạo các ban, ngành chức năng bảo đảm các điều kiện cần thiết cho Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và Tỉnh đoàn hoạt động; định kỳ hằng quý, đồng chí Phó Bí thư phụ trách cơ sở tổ chức giao ban với lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn để nghe kết quả hoạt động và các kiến nghị với Đảng và các cơ quan nhà nước.

4. Trách nhiệm của **Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc** và các đoàn thể chính trị - xã hội trước Tỉnh ủy

- Chuẩn bị hoặc lãnh đạo, chỉ đạo Ban Thường trực Mặt trận Tổ quốc, Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội chuẩn bị những nội dung, vấn đề cần trình Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy nêu ở khoản 1, 2 và 3 của Điều này.

- Lãnh đạo Ban Thường trực Mặt trận Tổ quốc và Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội quán triệt, cụ thể hóa, tổ chức thực hiện, sơ kết, tổng kết và chỉ đạo kiểm tra việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Trung ương Đảng và của Tỉnh ủy liên quan đến Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; xây dựng và thực hiện chương trình làm việc; triển khai thực hiện các nội dung chỉ đạo.

- Chỉ đạo Ban Thường trực Mặt trận Tổ quốc và Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác và những hoạt động lớn do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Trung ương các đoàn thể chính trị - xã hội triển khai; công tác vận động đoàn viên, hội viên và

quần chúng Nhân dân thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

- Định kỳ hằng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, 1 năm hoặc đột xuất báo cáo với Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; những công việc quan trọng, những vấn đề lớn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao vượt thẩm quyền và khả năng giải quyết của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

- **Đảng đoàn** và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn phải đề cao trách nhiệm, kịp thời cụ thể hóa các nghị quyết của Đảng thành chương trình, kế hoạch, phương pháp công tác phù hợp; động viên đoàn viên, hội viên thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền; thường xuyên phản ánh tâm tư, nguyện vọng của quần chúng Nhân dân đối với Đảng; chủ động lựa chọn những vấn đề cần thiết và định kỳ báo cáo các hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và Tỉnh đoàn với Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy”.

Nay sửa đổi thành:

“Điều 20. Với chi bộ, đảng bộ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể chính trị - xã hội (nơi kết thúc hoạt động của đảng đoàn) và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn

2. Thẩm quyền của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

- Cho ý kiến về kế hoạch đại hội các cấp; báo cáo chính trị; đề án nhân sự và đề án tổ chức đại hội Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Ban hành quy chế phối hợp công tác giữa Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội với các cơ quan đảng, chính quyền, các cấp ủy trực thuộc.

- Cho ý kiến về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cán bộ, nhân sự bầu bổ sung các chức danh của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội theo phân cấp quản lý cán bộ.

- Ban hành chỉ thị, nghị quyết chuyên đề về sự lãnh đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đối với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Chỉ đạo sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết của Trung ương Đảng, nghị quyết của Tỉnh ủy đối với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Tỉnh ủy đối với **chi bộ, đảng bộ Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội**.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy định kỳ sáu tháng làm việc với **các chi bộ, đảng bộ**, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn và kịp thời thông báo những thông tin cần thiết để bảo đảm sự lãnh đạo của Tỉnh ủy.

3. Thẩm quyền của Thường trực Tỉnh ủy

- Cho ý kiến chỉ đạo về những định hướng lớn trong từng thời kỳ; về chương trình, nội dung hoạt động hằng năm do **chi bộ, đảng bộ Mặt trận Tổ quốc**, các đoàn thể chính trị - xã hội và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn trình; cho ý kiến về vấn đề tổ chức và cán bộ, về nhân sự cấp trưởng và cấp phó trước khi trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định.

- Chỉ đạo kiểm tra sự phối hợp của các cơ quan đảng, chính quyền với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn trong việc tổ chức triển khai các chủ trương lớn về công tác dân vận ở địa phương và chỉ đạo các ban, ngành chức năng bảo đảm các điều kiện cần thiết cho Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và Tỉnh đoàn hoạt động; định kỳ hằng quý, đồng chí Phó Bí thư phụ trách cơ sở tổ chức giao ban với lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn để nghe kết quả hoạt động và các kiến nghị với Đảng và các cơ quan nhà nước.

4. Trách nhiệm của **chi bộ, đảng bộ Mặt trận Tổ quốc** và các đoàn thể chính trị - xã hội trước Tỉnh ủy

- Chuẩn bị hoặc lãnh đạo, chỉ đạo Ban Thường trực Mặt trận Tổ quốc, Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội chuẩn bị những nội dung, vấn đề cần trình Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy nêu ở khoản 1, 2 và 3 của Điều này.

- Lãnh đạo Ban Thường trực Mặt trận Tổ quốc và Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội quán triệt, cụ thể hóa, tổ chức thực hiện, sơ kết, tổng kết và chỉ đạo kiểm tra việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Trung ương Đảng và của Tỉnh ủy liên quan đến Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; xây dựng và thực hiện chương trình làm việc; triển khai thực hiện các nội dung chỉ đạo.

- Chỉ đạo Ban Thường trực Mặt trận Tổ quốc và Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác và những hoạt động lớn do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Trung ương các đoàn thể chính trị - xã hội triển khai; công tác vận động đoàn viên, hội viên và quần chúng Nhân dân thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

- Định kỳ hằng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, 1 năm hoặc đột xuất báo cáo với Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; những công việc quan trọng, những vấn đề lớn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao vượt thẩm quyền và khả năng giải quyết của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

- **Chi bộ, đảng bộ** và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn phải đề cao trách nhiệm, kịp thời cụ thể hóa các nghị quyết của Đảng thành chương trình, kế hoạch, phương pháp công tác phù hợp; động viên đoàn viên, hội viên thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền; thường xuyên phản ánh tâm tư, nguyện vọng của quần chúng Nhân dân đối với Đảng; chủ động lựa chọn những vấn đề cần thiết và định kỳ báo cáo các hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và Tỉnh đoàn với Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy”.

20. Sửa đổi, điều chỉnh Khoản 3, Điều 21 (Mối quan hệ với các cấp ủy trực thuộc...)

“3. Quan hệ công tác của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy với các đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc thực hiện theo quy định của Ban Bí thư về quan hệ lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy với các đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc”.

Nay sửa đổi thành: “3. Quan hệ công tác của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy với các **chi bộ, đảng bộ** thực hiện theo quy định của Ban Bí thư về quan hệ lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy với các **chi bộ, đảng bộ cơ sở ở các cơ quan nơi kết thúc hoạt động của đảng đoàn, ban cán sự đảng**”.
